



Chủ tịch Hồ Chí Minh, Ảnh tư liệu

Chủ tịch Hồ Chí Minh với những mùa xuân ấm no, hạnh phúc của nhân dân

TẠ ĐỨC TUẤN

Hồ Chí Minh - Vị lãnh tụ thiên tài của dân tộc Việt Nam, danh nhân văn hóa thế giới. Cả cuộc đời Người phấn đấu vì độc lập, tự do của dân tộc; ấm no, hạnh phúc của nhân dân Việt Nam. Tư tưởng của Người về chăm lo đời sống của nhân dân vẫn còn giữ nguyên giá trị, là tư tưởng chủ đạo để căn dặn thế hệ sau học tập và làm theo, như Người đã từng nói: “Ở đời và làm người phải thương nước, thương dân, thương nhân loại bị áp bức đau khổ”⁽¹⁾. Đặc biệt hơn nữa, mỗi độ Tết đến, xuân về Hồ Chí Minh là người luôn quan tâm chăm lo Tết cho người nghèo, gia đình chính sách, có công với cách mạng...

Sau 30 năm bôn ba, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vượt qua ba đại dương, có mặt ở bốn châu lục và 28 nước... từ những trung tâm văn minh nhất của thế giới tới những nơi bần cùng và đau khổ nhất của nhân loại thời ấy để tìm ra chân lý, con đường cứu

nước cho dân tộc Việt Nam. Xuân Tân Ty, năm 1941 Hồ Chí Minh về nước chỉ đạo, lãnh đạo cách mạng Việt Nam, đó cũng là mùa xuân đầu tiên Đất nước đón một Người con của dân tộc tìm đường cứu nước trở về, Đảng đón người sáng lập ra mình.

Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945, mở ra kỷ nguyên mới cho dân tộc Việt Nam, sơn hà của Tổ quốc đã được thu về một mối, Bác Hồ trở thành vị Chủ tịch đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Xuân độc lập đầu tiên, Xuân Bình Tuất năm 1946, đúng giờ giao thừa, khi Đài Tiếng nói Việt Nam truyền đi khắp đất nước lời chúc mừng năm mới của Bác Hồ, thì chính Người lại đang vui xuân cùng nhân dân tại Đền Ngọc Sơn, trong vai một cụ già theo cháu đi hái lộc. Lần đầu tiên nhân dân Hà Nội, nhân dân cả nước, được hưởng một mùa xuân mới mẻ, giao thừa được nghe Bác Hồ đọc Thơ chúc Tết. Trong Tết độc lập đặc biệt này, Bác Hồ đã có Thư chúc mừng năm mới gửi các chiến sĩ và đồng

bào; Thư chúc Tết Việt kiều ở Lào Xiêm, Gửi thanh niên và nhi đồng toàn quốc; Thư gửi phụ nữ Việt Nam; Mừng báo Quốc gia... Trong thư có những đoạn thơ, lời thơ chúc rất rõ, đó là đường lối, là mục tiêu cách mạng của Bác, của Đảng. Thư chúc Tết của Bác làm rung động mọi trái tim, mang đậm tình cảm sắc thái của dân tộc và nhân loại.

1. Những đêm giao thừa Bác Hồ đến với người nghèo

Bác Hồ luôn dành những tình cảm, sự quan tâm sâu sắc cho tất cả mọi giai tầng trong nhân dân Việt Nam. Mỗi độ xuân về, khi khoảng khắc đất trời và lòng người giao hòa, nhân dân Việt Nam mọi thế hệ đều thành kính nhớ về Người. Mỗi câu chuyện về Người, dù rất mực giản dị nhưng vẫn luôn mang giá trị sâu sắc.

Trong chuyến vi hành đêm giao thừa của Tết độc lập đầu tiên (1946), Bác và đồng chí thư ký cùng đi trong một ngõ nhỏ trên phố Sinh Từ, đó là nơi ở của người kéo xe thuê ở tỉnh khác về làm ăn. Do không đủ tiền về quê ăn Tết, lại bị ốm, đang lên cơn sốt, người kéo xe thuê đón giao thừa mà trong phòng ở không có gì. Bác đứng lặng nhìn người kéo xe với tất cả lòng thương cảm. Sau khi thăm hỏi, Bác dặn đồng chí thư ký hôm sau mang thuốc và quà tết đến chia sẻ, động viên. Trên đường về, Bác nói: “Ba mươi Tết mà không có Tết”. Rồi sáng ngày mùng một Tết, Bác đã mời đồng chí Chủ tịch Ủy ban Hành chính Hà Nội lên nhắc nhở vì không thực hiện tốt thư của Người về tổ chức Tết, dẫn đến nhiều gia đình nghèo không có Tết và yêu cầu đồng chí Chủ tịch sửa chữa khuyết điểm. Kết quả, Tết năm sau, các gia đình nghèo đều được hưởng Tết do có sự phối hợp các đội tuyên truyền, nhân dân đã vận động tương trợ, giúp đỡ các gia đình nghèo có Tết.

Tết năm 1960, Bác đến một ngõ nhỏ ở phố Hàng Chĩnh, vào một căn nhà nhỏ giống như một túp lều thăm mẹ con chị Tín – một người lao động nghèo. Gần đến giao thừa rồi mà chị Tín vẫn đang phải đi gánh nước thuê đôi gạo để sáng mai mừng một Tết có cơm ăn cho các con của mình. Với đôi gánh trên vai, chị vừa ra ngõ thì gặp Bác. Quá bất ngờ, đôi gánh trên vai chị rơi xuống đất. Tay chị run run nắm lấy tay Bác và nói trong sự nghẹn ngào xúc động: “Cháu không ngờ lại được Bác đến thăm!”. Bác nhẹ

nhàng: “Bác không đến thăm những gia đình như cô thì thăm ai...”. Nói rồi Bác bước vào trong nhà, nhìn căn phòng tuềnh toàng và trên bàn thờ tổ tiên chỉ có nải chuối xanh trong khi 4 đứa con chị đang chia nhau một gói kẹo, một ánh mắt buồn sâu thẳm trên khuôn mặt của Bác. Bác lấy kẹo chia cho các cháu, lấy chiếc bánh chưng được chuẩn bị sẵn đặt lên bàn thờ. Gia cảnh nghèo của một gia đình sống giữa Thủ đô Hà Nội khi đất nước đã giành được độc lập mười lăm năm khiến Bác trăn trở. Đêm ấy, trên đường về, ngồi trên xe, Bác Hồ trầm ngâm suy nghĩ. Về đêm chiếu thoáng hiện trên gương mặt của Người. Bác đã từng tâm sự với các đồng chí phục vụ: “Một ngày dân chưa đủ ăn, áo chưa đủ mặc, các cháu chưa được học hành, mọi người còn khổ thì Bác ăn không ngon, ngủ không yên”. Về đến nhà, các đồng chí Bộ Chính trị đang chờ Bác để chúc mừng năm mới. Mọi người bần thần khi thấy Bác không vui. Bác kể lại hoàn cảnh gia đình chị Tín cho mọi người nghe. Cuối câu chuyện Bác nói: “Ta có chính quyền trong tay, nhưng chính quyền đó chưa thực sự là do dân, vì dân. Một số lãnh đạo các địa phương còn quan liêu và nặng về hình thức. Họ không chịu đi sâu, đi sát quần chúng, nên phục vụ quần chúng chưa tốt. Nếu chúng ta chỉ nghe báo cáo của họ thì sẽ không bao giờ nắm được chính xác tình hình để có chủ trương, nghị quyết đúng đắn. Đảng quan liêu, chính quyền quan liêu, thực sự là một nguy cơ đối với đất nước chúng ta. Câu chuyện Bác đến thăm và chúc Tết gia đình chị Tín thật xúc động, đã xóa đi khoảng cách giữa Bác là Chủ tịch nước với chị Tín – người dân lao động nghèo bình thường trong xã hội. Bác đã minh chứng cho chúng ta hiểu được triết lý sống giữa cuộc đời đó là: “muốn gần dân thì nhất định không được xa dân”.

Chiều mùng hai Tết Tân Sửu (1961), Bác đến Văn Miếu dự buổi bình thơ Xuân của các cụ. Mùng hai Tết Nhâm Dần (1962), Bác đến thăm các cháu học sinh ở Hải Phòng. Chiều 29 Tết Quý Mão (1963), Bác cải trang thành một cụ già theo cháu đi chợ hoa và chợ Đồng Xuân... Tất cả đều bí mật, bất ngờ và bao giờ cũng xuất phát từ tình cảm chân thật, sâu đậm của Bác đối với từng tầng lớp nhân dân.

Trong suốt 24 năm giữ cương vị là người đứng đầu Đảng và Chính phủ, không một phút nào Người

không nghĩ đến dân tộc, đến nhân dân. Người suốt ngày làm việc, suốt đời làm việc vì độc lập của dân tộc và hạnh phúc của đồng bào. Để động viên toàn thể chiến sĩ, đồng bào, thường thì trước Tết khoảng 2 - 3 tháng, Bác ra chỉ thị cho các cơ quan, ban, ngành chuẩn bị, chăm lo Tết cho nhân dân được chu đáo. Riêng Bác cũng tự mình tìm ý thơ cho bài thơ mừng năm mới; nhắc văn phòng chuẩn bị thiệp “Chúc mừng năm mới” để kịp gửi đến những nơi xa xôi nhất, kể cả bộ đội ở các vùng rừng núi, hải đảo và cán bộ công tác ở nước ngoài, cuối cùng là một chương trình đi thăm hỏi, chúc Tết nhân dân, các cơ quan, đơn vị.

Với Bác, dù công việc vô cùng bận rộn, song Người luôn tranh thủ sắp xếp thời gian để đến thăm hỏi, chúc Tết đồng bào, đồng chí. Bác đến với mọi người trong ngày Tết bằng tất cả trái tim yêu thương, bằng tình cảm và sự quan tâm, chia sẻ, động viên chân thành nhất. Tình yêu thương con người của Bác mệnh mông như biển cả, sâu thẳm như đại dương. Như nhà thơ Tố Hữu đã viết: “Bác ơi! Tim Bác mệnh mông thế. Ôm cả non sông, mọi kiếp người”. Lòng yêu thương con người của Bác không chung chung trừu tượng mà gắn bó với những con người cụ thể. Tình yêu thương đó vừa bao la rộng lớn, vừa gần gũi thân thương với từng số phận. Với câu chuyện Bác Hồ đến thăm người nghèo vào những đêm giao thừa là câu chuyện tiêu biểu về tình yêu thương con người của Bác, như một bài ca đẹp đi cùng năm tháng.

2. Học và làm theo Bác Hồ về chăm lo đời sống nhân dân

Trả lời phỏng vấn của các nhà báo nước ngoài ngày 21.1.1946, Người đã nói: “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”⁽²⁾.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng là đội tiên phong của giai cấp và dân tộc; Nhà nước là của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, không có lợi ích nào khác ngoài mục tiêu phấn đấu vì độc lập, tự do của Tổ quốc, cuộc sống ấm no, hạnh phúc của nhân dân; bởi “nếu dân đói, Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân rét là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân dốt là

Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân ốm là Đảng và Chính phủ có lỗi”⁽³⁾. Vì vậy, trách nhiệm của Đảng, Chính phủ là đảm bảo tự do, hạnh phúc cho nhân dân, vì “nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”⁽⁴⁾, người dân chỉ hiểu giá trị của độc lập, tự do khi họ được ăn no, mặc ấm, được học hành, không bị áp bức, bóc lột. Người căn dặn: cán bộ, đảng viên từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà tận tâm, tận lực phục vụ, nên ở đâu và lúc nào cũng phải luôn rèn luyện, phấn đấu để “xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”⁽⁵⁾. Chăm lo đời sống nhân dân, theo Người, chính là làm cho nhân dân được thực hiện nghĩa vụ và thụ hưởng quyền lợi trong một xã hội tiến bộ và công bằng, với hành lang pháp lý đầy đủ và ngày càng hoàn thiện, để nhân dân thực sự là người chủ trong xã hội mới và ngày càng được thụ hưởng đầy đủ về vật chất và tinh thần.

Xuyên suốt trong “Di chúc” Người để lại là những trăn trở, tâm nguyện cho dân, cho nước để mọi người dân được ấm no, tự do, hạnh phúc; trong đó, việc quan tâm đến con người - không chỉ quan tâm, chăm sóc mà còn tạo điều kiện để con người vươn lên làm chủ vận mệnh của mình là trọng tâm xuyên suốt. Đây là công việc “rất to lớn, nặng nề, và phức tạp”⁽⁶⁾. Thực hiện lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, hơn 50 năm qua, Đảng và Nhà nước ta đã có những chủ trương, chính sách chăm lo đời sống nhân dân, từ đó tạo dựng được niềm tin của nhân dân đối với Đảng, chính quyền, đóng góp sức người, sức của cho công cuộc xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ quốc gia – xứng đáng với lời căn dặn và mong muốn cuối cùng của Người trong “Di chúc” là: “Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”⁽⁷⁾.

(1) Hồ Chí Minh (1990) *Nhà nước và pháp luật*, Nxb. Pháp lý, Hà Nội, tr. 174

(2),(4) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, T.4, Sdd, tr.187, 64.

(3) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, T.9, Sdd, tr.518.

(5), (6), (7) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, T.15, Nxb. CTQG, tr.612, 622, 617, 624